TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2025/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984

Bị đơn: Anh Đỗ Văn N1, sinh năm 1983

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Đồng L, xã Đại Xuyên, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Văn N1 có hai con chung là Đỗ Thị Huyền D sinh ngày 07/9/2006 và Đỗ Yến Nhi sinh ngày 10/10/2007; cháu D đã trưởng thành không đề nghị Tòa xét. Giao cháu Nhi cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N1 đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Anh N1 có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Toà xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, và tự nguyện sung ngân sách nhà nước 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền

tạm ứng án phí còn lại. Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004323 ngày 14/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội, chị N đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Phòng THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Phong